

Số: 2041/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 25 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành,
thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực công chứng
trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục, hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1707/TTr-STP ngày 25/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực công chứng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Tư pháp tổ chức thực hiện công khai Danh mục và nội dung thủ tục hành chính lĩnh vực công chứng trên địa bàn thành phố Hải Phòng; xây dựng, ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính và cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu trên địa bàn thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VPCP, Bộ Tư pháp;
- Cục KSTTHC - VPCP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các PCVP UBND TP;
- Trung tâm BC & TT TP, CĐ ANHP;
- Công TTĐT TP;
- Các phòng: KSTTHC, NCKTGS;
- Lưu: VT, KSTTHC4.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Minh Cường

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
(Kèm theo Quyết định số 2041/QĐ-UBND ngày 25 /6 /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, trả kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
						Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ bưu chính công ích	
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN CỦA UBND THÀNH PHỐ (10 TTHC)								
1.	1.013803	Bổ nhiệm công chứng viên	20	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Không quy định	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	- Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025; - Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025.
2.	1.013804	Bổ nhiệm lại công chứng viên	20	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	500.000đ	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	
3.	1.013805	Miễn nhiệm công chứng viên (trường hợp được miễn nhiệm)	35	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Không quy định	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	
4.	1.013806	Công nhận tương đương đối với người được đào tạo nghề công chứng ở nước ngoài	20	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Không quy định	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	
5.	1.013834	Thành lập Văn phòng công chứng	15	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Không quy định	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	

								- Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025; - Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025.
6.	1.013839	Hợp nhất Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh	15	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Không quy định	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	- Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025.
7.	1.013842	Sáp nhập Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh	15	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Không quy định	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	
8.	1.013846	Chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của toàn bộ thành viên hợp danh của Văn phòng công chứng	15	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Không quy định	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	
9.	1.013849	Chuyển đổi Văn phòng công chứng	15	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Không quy định	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	
10.	1.013852	Bán Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân	15	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Không quy định	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	
II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP (18 TTHC)								
11.	1.013807	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	10	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Không quy định	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	- Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Thông tư số 06/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025.
12.	1.013808	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau	10	Trung tâm Phục vụ hành chính	Không quy định	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	Thông tư số 06/2025/TT-BTP

		khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng		công thành phố			quả	ngày 15/5/2025.
13.	1.013810	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	10	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Không quy định	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	
14.	1.013812	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	15	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Không quy định	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	
15.	3.000444	Công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng	10	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Không quy định	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	
16.	1.013816	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	05	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Không quy định	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	
17.	1.013818	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	15	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	3.500.000đ	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	
18.	1.013859	Cấp Thẻ công chứng viên	05	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	100.000đ	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	- Luật Công chứng số 46/2024/QH15;

								- Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025; - Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025.
19.	1.013830	Cấp lại Thẻ công chứng viên	05	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	100.000đ	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	- Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025.
20.	1.013832	Thu hồi Thẻ công chứng viên	15	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Không quy định	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	- Luật Công chứng số 46/2024/QH15;
21.	1.013835	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	05	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	1.000.000đ	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	- Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025;
22.	1.013836	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng	05	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Không quy định	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	- Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025.
23.	1.013837	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho Văn phòng công chứng do bị mất, hỏng	05	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	500.000đ	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	- Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025.
24.	1.013840	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	05	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	1.000.000đ	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	- Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025; - Thông tư số 05/2025/TT-BTP

								ngày 15/5/2025.
25.	1.013843	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	05	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	500.000đ	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	- Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025; - Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025.
26.	1.013848	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận chuyển nhượng vốn góp	05	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Không quy định	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	- Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025; - Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025.
27.	1.013853	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được bán	05	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Không quy định	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	- Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025; - Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025.
28.	1.013856	Công nhận Điều lệ của Văn phòng công chứng được thành lập trước ngày 01/7/2025	10	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Không quy định	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	- Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025.

Phụ lục II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

(Kèm theo Quyết định số 2041/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN CỦA UBND THÀNH PHỐ					
1.	1.001877	Thành lập Văn phòng công chứng	Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ	Công chứng	UBND cấp tỉnh
2.	1.001688	Hợp nhất Văn phòng công chứng		Công chứng	UBND cấp tỉnh
3.	1.001665	Sáp nhập Văn phòng công chứng		Công chứng	UBND cấp tỉnh
4.	1.001647	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng		Công chứng	UBND cấp tỉnh
5.	1.003118	Thành lập Hội công chứng viên		Công chứng	UBND cấp tỉnh
II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN CỦA SỞ TƯ PHÁP					
6.	1.001071	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	Thông tư số 06/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ Tư pháp	Công chứng	Sở Tư pháp
7.	1.001446	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng		Công chứng	Sở Tư pháp
8.	1.001125	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương		Công chứng	Sở Tư pháp
9.	1.001153	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác		Công chứng	Sở Tư pháp
10.	1.001438	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng		Công chứng	Sở Tư pháp
11.	1.001721	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng		Công chứng	Sở Tư pháp
12.	1.001756	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên		Thông tư số	Công chứng

13.	1.001799	Cấp lại Thẻ công chứng viên	05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng	Công chứng	Sở Tư pháp
14.	Mới chuẩn hóa	Xóa đăng ký hành nghề và thu hồi Thẻ công chứng viên trong trường hợp công chứng viên không còn hành nghề tại tổ chức hành nghề công chứng		Công chứng	Sở Tư pháp
15.	2.000789	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng		Công chứng	Sở Tư pháp
16.	2.000778	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng		Công chứng	Sở Tư pháp
17.	2.000766	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất		Công chứng	Sở Tư pháp
18.	2.000758	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập		Công chứng	Sở Tư pháp
19.	2.000743	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận chuyển nhượng	Thông tư số 06/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ Tư pháp quy định về tập sự hành nghề công chứng	Công chứng	Sở Tư pháp
20.	1.012019	Công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng		Công chứng	Sở Tư pháp

